TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Bản án số: **1.5**/.0.3/HS-ST
Ngày: .8 -8-.0.3

NHÂN DA

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân A
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý
Bà Nguyễn Thị C

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Nguyễn Quốc Dũng- Thư ký TAND quận Tây Hồ.
- **Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham g phiên tòa**:

Ông Ngô Ngọc Tùng – Kiểm sát viên

Ngày .8 tháng 8 năm .0.3 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 1.7/.0.3/HSST ngày 08/8/.0.3 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1.6/.0.3/QĐXXST-HS ngày 18/8/.0.3, đối với:

Bị cáo Trịnh Văn P, sinh năm 1.84 tại Hà Nội; ĐKNKTT: Đội ., Thôn N, xã K C, huyện D A, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 1./1.; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Lưu và bà Nguyễn Thị Huệ; Vợ: Nguyễn Thị Huyền (đã ly hôn); Theo Da bản, chỉ bản số .81, Công an quận Tây Hồ lập ngày 01/6/.0.3; *Nhân thân:* Ngày 30/7/.007 cai nghiện bắt buộc .4 tháng; Ngày .4/4/.018 cai nghiện bắt buộc .4 tháng; *Tiền án:* Bản án số **1.7**/.0.0/HSST ngày ../8/.0.0 TAND huyện D A, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Chấp hành xong án phạt tù ngày 16/0./.0.., *chưa được xóa án tích*; Bị cáo bị bắt quả tang ngày .4/5/.0.3, hiện dng bị tạm gm tại Trại tạm gm số I công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Công ty cổ phần đầu tư thương mại B T;** Trụ sở: ./.T L Văn L, phường 1., quận 3, TP Hồ Chí Minh; *Đại diện theo pháp luật*: A Đàm M M - Tổng giám đốc; Địa chỉ: Thôn D X, xã D T, huyện G L, TP Hà Nội, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ..giờ ngày .3/5/.0.3, Trịnh Văn P điều khiển xe máy Honda Wave không gắn BKS đi đến khu vực phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP Hà Nội, mục đích xem có ai sơ hở thì lấy trộm tài sản. Khi đi, P mang theo 01 kìm và bao tải in chữ Red Star sử dụng để làm công cụ trộm cắp tài sản.

Khoảng .3h cùng ngày, P đi đến khu vực bãi đất BT01, khu đô thị Ciputra, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội và dừng xe, quan sát không thấy có người nên đã trèo vào khu đất trên. Tại đây, P thấy có nhiều dây điện nối từ hàng rào tôn đến cột quảng cáo Viettinbank đường Võ Chí Công. P leo ln hàng rào tôn và dùng tay kéo dây điện rồi dùng kìm cắt các sợi dây điện trong ống nhựa màu trắng. Sau khi

cắt xong, P ngồi gỡ để lấy dây điện cất vào bao tải P mang theo người. Sau đó, P thấy a Đỗ Đức B (SN: 1.87, trú tại: TDP Hoàng ., phường Cổ N 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội), a Lý Văn H (SN: 1.86, trú tại: thôn Bản Cám, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn) dùng đèn pin chiếu vào vị trí P dng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên nấp đi nhưng vẫn bị phát hiện. A B nói "*mày trộm cắp gì ở đây?*", P sợ bị bắt nên bỏ chạy thì bị a B, a H đuổi theo bắt giữ. P tự nhận mình đã lấy trộm dây điện và chỉ chỗ để bao tải in chữ Red Star chứa dây điện vừa trộm cắp được tại gần khu hàng rào tôn sát vỉa hè trong khu đất trống. Sau đó, a B, a H đã báo sự việc với công an phường Phú Thượng đến hiện trường lập biên bản. Cơ quan công an tiến hành kiểm tra số dây điện P trộm cắp được, tạm giữ đồ vật, đưa P cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an phường Phú Thượng để giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy Honda Wave màu đen, không gắn BKS.
- 01 BKS ..C1-1473. (trong cốp xe máy trên).
- 01 điện thoại OPPO màu trắng.
- Số tiền 165.000đồng.
- 01 bao tải dứa in chữ RED STAR bên trong có .. sợi dây diện gồm:

+ 01 dây điện loại 1x1mm màu đỏ dài 8m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1,5mm màu đỏ dài 7,.5m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu đỏ dài 6,1m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu đỏ dài 5,.m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu đỏ dài 4m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu đỏ dài .m in chữ DAY VA CAP QUOC P
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu xa dài 7,8m in chữ 43 COMPANY-BQP
+ 0. dây điện loại 1x1mm màu xa dài 6,05m in chữ 43 COMPANY-BQP
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu xa dài 4,1m in chữ 43 COMPANY-BQP
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu xa dài 3,6m in chữ 43 COMPANY-BQP
+ 01 dây điện loại 1x1mm màu xa dài .m in chữ 43 COMPANY-BQP
+ 03 dây điện loại .x1mm màu vàng dài 1m, bên trong có 0. sợi dây màu xa và màu đỏ.
+ 01 dây điện loại .x1mm màu vàng dài 0,7m, bên trong có 0. sợi dây màu xa và màu đỏ.
+ 01 dây điện loại .x1mm màu vàng dài 0,8m, bên trong có 0. sợi dây màu xa và màu đỏ.

Tại Kết luận định giá tài sản số ../KL-HĐGĐ ngày 01/6/.0.3 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, quận Tây Hồ kết luận:

Giá 4..5m dây loại 1x1mm trên có giá .08.000đồng; Giá 7..5m dây loại 1x1,5mm trên có giá 43.000đồng; Giá 4.5m dây loại .x1mm trên có giá .7.000đồng. Tổng cộng **.78.000đ** (*hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

Bị hại có đơn trình báo tại cơ quan công an việc bị mất tài sản như trên. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu số dây điện trên là Công ty cổ phần đầu tư thương mại B T do a Đàm M M tổng giám đốc đại diện. CQĐT công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng, ngày .0/7/.0.3 đã trao trả cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại B T các tài sản trên, a M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS: ..C1-1473., quá trình điều tra xác định Trịnh Văn P là đã mua lại chiếc xe máy trên. Tra cứu xe kết quả số khung, số máy là nguyên thủy, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho Trịnh Văn P do ông Trịnh Văn Lưu (SN 1.57, HKTT: Đội . N, xã K C, huyện D A, Hà Nội, là bố của Trịnh Văn P đại diện, theo giấy ủy quyền của Trịnh Văn P). Ông Lưu đã nhận tài sản và không có ý kiến gì.

Cáo trạng số 1.4/CT-VKS ngày 03/8/.0.3 của VKSND quận Tây Hồ đã truy tố Trịnh Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .015 (BLHS).

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội: Sau khi phân tích tính nội dung vụ án, kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS Nghị quyết 3.6 về án, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 08 đến 1. tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải in chữ Red Star, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 165.000đồng, bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người tham g tố tụng, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa người tham g tố tụng không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[.] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng .3 giờ 30 phút ngày .3/5/.0.3 tại khu vực bãi đất BT01, khu đô thị Ciputra, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP Hà Nội, Trịnh Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Công ty cổ phần đầu tư thương mại B T các tài sản gồm: 4..5m dây loại 1x1mm trên có giá .08.000đồng; 7..5m dây loại 1x1,5mm trên có giá 43.000đồng; 4.5m dây loại .x1mm trên có giá .7.000đồng. Tổng trị giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là: **.78.000đ** (*hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

Xét thấy, mặc dù tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là .78.000đồng, tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 1.7/.0.0/HSST ngày ../8/.0.0 của TAND huyện D A, TP Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Chấp hành xong án phạt tù ngày 16/0./.0.., chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này cùng với hành vi bị cáo đã bị truy tố, xét xử nên xác định bản án số 1.7/.0.0/HSST ngày ../8/.0.0 là căn cứ định tội đối với bị cáo.

Cáo trạng số 1.4/CT-VKSTH ngày 03/8/.0.3 của VKSND quận Tây Hồ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội; Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 30/7/.007 cai nghiện bắt buộc .4 tháng; Ngày .4/4/.018 cai nghiện bắt buộc .4 tháng; Ngày ../8/.0.0 TAND huyện D A, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gn đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa c.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với: 01 bao tải in chữ Red Star là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại OPPO màu trắng và số tiền 165.000đồng: Bị cáo khai là tài sản của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền 165.000đồng để đảm bảo thi hành án về án phí.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật hình sự năm .015 (sửa đổi, bổ sung năm .017).

Các Điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm .015;

Nghị quyết số 3.6/.016/UBTVQH14 ngày 30/1./.016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn P 08(tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày .4/5/.0.3.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải in chữ Red Star, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng và số tiền 165.000đ(*một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*), nhưng số tiền 165.000đồng được giữ lại để đảm bảo thi hành án về án phí.

(Chi tiết vật chứng được miêu tả tại Biên bản go, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 03/8/.0.3 hiện dng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ).

Bị cáo phải nộp .00.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tg đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**